

Số: /QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt hồ sơ dự toán khoán bảo vệ rừng năm 2024 cho Ban quản lý rừng phòng hộ Cắm Sơn (thuộc chương trình MTQG)

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ, Quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ và Công ty TNHH một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Phê duyệt danh sách các xã Khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 27/6/2016 của liên bộ Bộ TC và Bộ NN&PTNT về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BNNPTNT ngày 04/01/2024 của Bộ NN&PTNT xác thực văn bản hợp nhất Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh với Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 06/VBHN-BNNPTNT ngày 04/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình MTQGPTKTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính, Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQGPTKTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 19/12/2023, của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh

Bắc Giang, Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn tại Tờ trình số 14/TTr-BQL ngày 12/4/2024 về việc phê duyệt hồ sơ dự toán khoán bảo vệ rừng năm 2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm Bắc Giang tại báo cáo kết quả thẩm định số 53/BCTĐ-KL ngày 16/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ dự toán khoán bảo vệ rừng năm 2024 cho BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Khoán bảo vệ rừng phòng hộ năm 2024.
2. Thuộc: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, tỉnh Bắc Giang (*Tiểu dự án 1, Dự án 3*).
3. Chủ đầu tư: BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn.
4. Hình thức: Hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn tham gia nhận khoán bảo vệ rừng.
5. Đơn vị lập hồ sơ dự toán: BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn.
6. Địa điểm: Thực hiện khoán bảo vệ rừng phòng hộ năm 2024, trên địa bàn 06 xã (*thuộc khu vực II, III*), gồm: Cẩm Sơn, Tân Sơn, Phong Vân, Phong Minh, Sa Lý và Sơn Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.
7. Mục tiêu:
 - Bảo vệ rừng phòng hộ, góp phần đảm bảo an ninh môi trường, điều hòa khí hậu, chống ô nhiễm môi trường, giảm nhẹ thiên tai, tăng khả năng sinh thủy, bảo tồn nguồn gen và tính đa dạng sinh học.
 - Nhằm điều tiết nguồn nước cho các hồ chứa Cẩm Sơn để hạn chế lũ lụt, giảm xói mòn, bảo vệ đất, ngăn sự bồi lấp lòng sông, lòng hồ trong địa bàn huyện.
 - Tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động, góp phần xoá đói, giảm nghèo, tăng thu nhập cho người dân, ổn định chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

8. Nội dung và quy mô

Thực hiện khoán bảo vệ rừng phòng hộ năm 2024 với diện tích là 4.510,0 ha cho 533 hộ gia đình và 05 cộng đồng dân cư thôn tham gia nhận khoán tại 869 lô, 87 khoảnh do BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn quản lý trên địa bàn 06 xã, gồm: Cẩm Sơn, Tân Sơn, Phong Vân, Phong Minh, Sa Lý và Sơn Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể theo biểu sau:

Tổng hợp địa danh, diện tích, đối tượng khoán BVR năm 2024:

| TT | Tên xã | Số hộ, cộng đồng (cđ) | Số kh | Số lô | Diện tích (ha) | Đối tượng nhận khoán | | Loại rừng | |
|----|---------|-----------------------|-------|-------|----------------|----------------------|----------------|-----------|-----------------|
| | | | | | | Hộ gia đình (ha) | Cộng đồng (ha) | Rừng (ha) | Rừng trồng (ha) |
| 1 | Cẩm Sơn | 149(2) | 19 | 246 | 904,5 | 149(2) | 904,5 | 659,7 | 244,8 |

| | | | | | | | | | |
|------------------|------------|---------------|-----------|------------|----------------|---------------|----------------|----------------|--------------|
| 2 | Tân Sơn | 202 | 24 | 342 | 804,8 | 202 | 804,8 | 526,1 | 278,7 |
| 3 | Phong Vân | 66 | 20 | 98 | 424,7 | 66 | 424,7 | 404,2 | 20,5 |
| 4 | Phong Minh | 60 | 7 | 78 | 994,8 | 60 | 994,8 | 994,8 | |
| 5 | Sa Lý | 29 | 4 | 36 | 604,4 | 29 | 604,4 | 604,4 | |
| 6 | Sơn Hải | 32(3) | 13 | 69 | 776,8 | 32(3) | 776,8 | 701,8 | 75,0 |
| Tổng cộng | | 538(5) | 87 | 869 | 4.510,0 | 538(5) | 4.510,0 | 3.891,0 | 619,0 |

9. Tổng mức đầu tư và dự toán kinh phí:

a) Tổng vốn đầu tư: 1.975.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ chín trăm bảy mươi lăm triệu đồng) Trong đó:

+ Chi phí nhân công bảo vệ rừng: 1.804.000.000 đồng
 + Chi phí lập hồ sơ khoán: 45.000.000 đồng
 + Chi phí quản lý (7%): 126.000.000 đồng

b) Dự toán kinh phí:

| TT | Hạng mục | BQ/ha (đồng) | Diện tích (ha) | Thành tiền (đồng) |
|------------------|-------------------------------|----------------|----------------|----------------------|
| 1 | Chi phí nhân công bảo vệ rừng | 400.000 | 4.510,0 | 1.804.000.000 |
| 2 | Chi phí lập hồ sơ dự toán | 10.000 | 4.510,0 | 45.000.000 |
| 3 | Chi phí quản lý (7%) | 28.000 | 4.510,0 | 126.000.000 |
| Tổng cộng | | 438.000 | 4.510,0 | 1.975.000.000 |

10. Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp, ngân sách Trung ương cấp.

11. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

12. Các nội dung khác: Theo hồ sơ dự toán.

Điều 2. BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn có trách nhiệm đầu tư khoán bảo vệ rừng phòng hộ năm 2024 theo đúng hồ sơ dự toán được duyệt; quản lý vốn đầu tư và chấp hành các chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (chủ DT 05 bản);
- GD, PGD Sở Hà Minh Quý;
- Phòng KH-TC;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Minh Quý